

Số: **2871** /BKHDĐT-PTDN

Hà Nội, ngày **17** tháng 4 năm 2024

V/v đề nghị tham gia ý kiến đối với dự thảo Tờ trình, Quyết định sửa đổi, bổ sung Quyết định số 22/2021/QĐ-TTg

Kính gửi:

- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan trực thuộc Chính phủ (*danh sách kèm theo*);
- Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Tại Công văn số 9245/VPCP-ĐMDN ngày 24/11/2023 của Văn phòng Chính phủ về sửa đổi, bổ sung Quyết định số 22/2021/QĐ-TTg ngày 02/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ về Tiêu chí phân loại doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp có vốn nhà nước thực hiện chuyển đổi sở hữu, sắp xếp lại, thoái vốn giai đoạn 2021-2025, Phó Thủ tướng Chính phủ Lê Minh Khái giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì xây dựng, trình Thủ tướng Chính phủ hồ sơ dự thảo Quyết định sửa đổi, bổ sung Quyết định số 22/2021/QĐ-TTg theo đúng quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Quy chế làm việc của Chính phủ.

Để có cơ sở báo cáo Thủ tướng Chính phủ theo quy định, Bộ Kế hoạch và Đầu tư gửi Quý Cơ quan dự thảo Tờ trình, Quyết định sửa đổi, bổ sung Quyết định số 22/2021/QĐ-TTg kèm theo để tham gia ý kiến.

Do thời gian gấp, văn bản tham gia ý kiến đề nghị gửi về Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Cục Phát triển doanh nghiệp) **trước ngày 24/4/2024**.

Trân trọng cảm ơn sự hợp tác của Quý Cơ quan *đ*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Văn phòng Chính phủ (để p/h);
- Trang thông tin điện tử của Chính phủ;
- Trung tâm tin học (để đăng tải trên Trang thông tin điện tử của Bộ Kế hoạch và Đầu tư);
- Vụ Pháp chế (để tham gia ý kiến);
- Lưu: VT, Cục PTDN. (Thảo). **02**

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG



Trần Duy Đông

**DANH SÁCH CÁC BỘ, CƠ QUAN NGANG BỘ, CƠ QUAN THUỘC
CHÍNH PHỦ GỬI VĂN BẢN**

1. Bộ Quốc phòng
2. Bộ Công an
3. Bộ Tư pháp
4. Bộ Tài chính
5. Bộ Công Thương
6. Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội
7. Bộ Giao thông vận tải
8. Bộ Xây dựng
9. Bộ Thông tin và Truyền thông
10. Bộ Giáo dục và Đào tạo
11. Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
12. Bộ Nội vụ
13. Bộ Y tế
14. Bộ Khoa học và Công nghệ
15. Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch
16. Bộ Tài nguyên và Môi trường
17. Bộ Ngoại giao
18. Thanh tra Chính phủ
19. Ngân hàng Nhà nước Việt Nam
20. Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp
21. Đài Tiếng nói Việt Nam
22. Thông tấn xã Việt Nam
23. Đài Truyền hình Việt Nam
24. Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam
25. Viện Hàn lâm Khoa học Xã hội Việt Nam



BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /TT-BKHĐT

Hà nội, ngày tháng năm 2024

DỰ THẢO
LẦN 1

TỜ TRÌNH

Về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 22/2021/QĐ-TTg ngày 02 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ về Tiêu chí phân loại doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp có vốn nhà nước thực hiện chuyển đổi sở hữu, sắp xếp lại, thoái vốn giai đoạn 2021-2025

Kính trình: Phó Thủ tướng Chính phủ Lê Minh Khái;

Đồng kính gửi: Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính.

Tại Thông báo số 298/TB-VPCP ngày 31/7/2023 của Văn phòng Chính phủ thông báo kết luận của Phó Thủ tướng Lê Minh Khái tại cuộc họp về hướng dẫn thực hiện Quyết định số 22/2021/QĐ-TTg¹, Phó Thủ tướng Chính phủ giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư nghiên cứu, tiếp thu ý kiến đại biểu tại cuộc họp, chủ trì, phối hợp với Bộ Tư pháp, Bộ Tài chính và các cơ quan liên quan khẩn trương hoàn thiện báo cáo về việc hướng dẫn hoặc đề xuất sửa đổi, bổ sung Quyết định số 22/2021/QĐ-TTg (nếu thấy cần thiết), đảm bảo theo quy định pháp luật và thống nhất cách hiểu trong việc áp dụng Quyết định số 22/2021/QĐ-TTg.

Tại Công văn số 9245/VPCP-ĐMDN ngày 24/11/2023 của Văn phòng Chính phủ về sửa đổi Quyết định số 22/2021/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ, Phó Thủ tướng Chính phủ giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì xây dựng, trình Thủ tướng Chính phủ hồ sơ dự thảo Quyết định sửa đổi, bổ sung Quyết định số 22/2021/QĐ-TTg theo đúng quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Quy chế làm việc của Chính phủ.

Thực hiện nhiệm vụ được giao, Bộ Kế hoạch và Đầu tư báo cáo Thủ tướng Chính phủ, Phó Thủ tướng Chính phủ như sau:

I. CĂN CỨ VÀ SỰ CẦN THIẾT CỦA VIỆC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG MỘT SỐ ĐIỀU CỦA QUYẾT ĐỊNH SỐ 22/2021/QĐ-TTg

1. Về căn cứ pháp lý

¹ Quyết định số 22/2021/QĐ-TTg ngày 02/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ về Tiêu chí phân loại doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp có vốn nhà nước thực hiện chuyển đổi sở hữu, sắp xếp lại, thoái vốn giai đoạn 2021-2025.

- Khoản 2 Điều 8 Quyết định số 22/2021/QĐ-TTg quy định: “*Trong chức năng, nhiệm vụ được phân công, các Bộ có trách nhiệm chủ động sửa đổi hoặc đề xuất với cơ quan có thẩm quyền sửa đổi các quy định có liên quan nhằm giải quyết các khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện Quyết định này*”.

- Tại Thông báo số 298/TB-VPCP ngày 31/7/2023 của Văn phòng Chính phủ, Phó Thủ tướng Lê Minh Khái giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư nghiên cứu, tiếp thu ý kiến đại biểu tại cuộc họp, chủ trì, phối hợp với Bộ Tư pháp, Bộ Tài chính và các cơ quan liên quan khẩn trương hoàn thiện báo cáo về việc hướng dẫn hoặc đề xuất sửa đổi, bổ sung Quyết định số 22/2021/QĐ-TTg (nếu thấy cần thiết), đảm bảo theo quy định pháp luật và thống nhất cách hiểu trong việc áp dụng Quyết định số 22/2021/QĐ-TTg.

- Tại Công văn số 9245/VPCP-ĐMDN ngày 24/11/2023 của Văn phòng Chính phủ về sửa đổi Quyết định số 22/2021/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ, Phó Thủ tướng Chính phủ đã chỉ đạo: “*Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì xây dựng, trình Thủ tướng Chính phủ hồ sơ dự thảo Quyết định sửa đổi, bổ sung Quyết định số 22/2021/QĐ-TTg theo đúng quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Quy chế làm việc của Chính phủ*”.

Như vậy, việc rà soát, xây dựng dự thảo Quyết định sửa đổi, bổ sung Quyết định số 22/2021/QĐ-TTg được thực hiện căn cứ vào các quy định pháp lý và chỉ đạo của Lãnh đạo Chính phủ nêu trên.

2. Về sự cần thiết phải sửa đổi, bổ sung Quyết định số 22/2021/QĐ-TTg

Quyết định số 22/2021/QĐ-TTg đã được Thủ tướng Chính phủ ban hành đến nay được hơn hai năm. Tổng hợp tình hình thực hiện Quyết định số 22/2021/QĐ-TTg cho thấy, việc ban hành Quyết định số 22/2021/QĐ-TTg đã góp phần đẩy nhanh quá trình thực hiện sắp xếp lại khối DNNN giai đoạn 2021-2025 theo đúng chủ trương, định hướng của Đảng và Nhà nước. Tuy nhiên, trong quá trình thực hiện, một số Bộ, địa phương còn gặp phải một số vướng mắc, lúng túng cần nghiên cứu, đề xuất các giải pháp tháo gỡ, cụ thể như sau:

(i) Khoản 1 Mục III Phụ lục Tiêu chí phân loại theo ngành, lĩnh vực đối với doanh nghiệp nhà nước (DNNN), doanh nghiệp có vốn nhà nước thực hiện chuyển đổi sở hữu, sắp xếp lại, thoái vốn ban hành kèm theo Quyết định số 22/2021/QĐ-TTg quy định: Nhà nước nắm giữ trên 50% đến dưới 65% vốn điều lệ tại doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực: “*khai thác, sản xuất, cung cấp nước sạch và thoát nước đô thị, nông thôn*”.

Đồng thời, khoản 2 Điều 7 Quyết định số 22/2021/QĐ-TTg quy định: “*Đối với các doanh nghiệp đã hoàn thành chuyển đổi sở hữu, thoái vốn theo Quyết định số 58/2016/QĐ-TTg ngày 28 tháng 12 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ thì không thực hiện tăng tỷ lệ vốn nhà nước tại doanh nghiệp để phù*

hợp với Tiêu chí phân loại kèm theo Quyết định này, trừ trường hợp do Thủ tướng Chính phủ phê duyệt hoặc pháp luật chuyên ngành quy định khác.”

Ngày 24/6/2022, Chính phủ ban hành Nghị định số 43/2022/NĐ-CP quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng cấp nước sạch, trong đó khoản 3 Điều 5 quy định các hình thức giao tài sản kết cấu hạ tầng cấp nước sạch: “... b) *Giao tài sản kết cấu hạ tầng cấp nước sạch theo hình thức ghi tăng vốn nhà nước cho doanh nghiệp có vốn nhà nước quy định tại điểm c khoản 1, điểm b khoản 2 Điều này để thực hiện việc sản xuất, kinh doanh nước sạch theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp, pháp luật về doanh nghiệp và pháp luật có liên quan; ...*”.

Tuy nhiên, trong thực tế thời gian qua một số địa phương gặp khó khăn, vướng mắc khi các doanh nghiệp hoạt động trong ngành, lĩnh vực “*khai thác, sản xuất, cung cấp nước sạch và thoát nước đô thị, nông thôn*” tiếp nhận tài sản kết cấu hạ tầng cấp nước sạch theo hình thức ghi tăng vốn nhà nước cho doanh nghiệp đã hoàn thành cổ phần hoá và Nhà nước đang nắm giữ cổ phần. Do đó, các địa phương kiến nghị sửa đổi quy định tại Quyết định số 22/2021/QĐ-TTg để đảm bảo thống nhất với quy định tại khoản 3 Điều 5 Nghị định số 43/2022/NĐ-CP².

(ii) Khoản 3 Điều 4 Quyết định số 22/2021/QĐ-TTg quy định: “3. *Cơ quan đại diện chủ sở hữu có trách nhiệm triển khai thực hiện Kế hoạch sắp xếp lại doanh nghiệp giai đoạn 2021-2025 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt; báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định bằng văn bản cá biệt đối với các trường hợp không thực hiện được theo Quyết định này*”. Tuy nhiên, trong quá trình triển khai thực hiện một số cơ quan có ý kiến chưa rõ đối tượng các doanh nghiệp, cơ quan đại diện chủ sở hữu cần báo cáo Thủ tướng Chính phủ trong trường hợp không thực hiện được theo Quyết định này, chỉ bao gồm các doanh nghiệp cấp 1 hay cả các doanh nghiệp cấp 2 là công ty con của công ty mẹ do cơ quan chủ sở hữu quyết định thành lập và giao quản lý.

Nhằm đẩy mạnh phân cấp, trao quyền hơn cho cơ quan đại diện chủ sở hữu và thống nhất cách hiểu, quy trình áp dụng nội dung quy định này thì cần thiết nghiên cứu sửa đổi, bổ sung theo hướng:

- Nêu rõ từng đối tượng doanh nghiệp mà cơ quan đại diện chủ sở hữu báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định trong trường hợp không thực

² Việc thực hiện quy định tại khoản 3 Điều 5 Nghị định số 43/2022/NĐ-CP sẽ dẫn đến việc thay đổi tỷ lệ vốn nhà nước tại doanh nghiệp; trong một số trường hợp có thể không đảm bảo tỷ lệ vốn Nhà nước tại doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực “*khai thác, sản xuất, cung cấp nước sạch và thoát nước đô thị, nông thôn*” theo quy định tại Khoản 1 Mục III Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 22/2021/QĐ-TTg và khoản 2 Điều 7 Quyết định số 22/2021/QĐ-TTg.

hiện được theo Quyết định này. Cụ thể bao gồm: DNNN, doanh nghiệp có vốn nhà nước, doanh nghiệp có vốn góp của Công ty mẹ.

- Nêu rõ thẩm quyền của Thủ tướng Chính phủ, cơ quan đại diện chủ sở hữu trong việc xem xét, quyết định việc không thực hiện sắp xếp được theo Quyết định số 22/2021/QĐ-TTg.

(iii) Điểm b khoản 1 Điều 5 Quyết định số 22/2021/QĐ-TTg quy định: “*Công ty mẹ quyết định nắm giữ trên 50% vốn điều lệ đối với các doanh nghiệp...*”. Trong thực tế triển khai, cụm từ “*quyết định*” khiến một số cơ quan, doanh nghiệp hiểu là thẩm quyền thuộc Công ty mẹ là chưa phù hợp với quy định tại khoản 5 Quyết định số 360/QĐ-TTg³.

Do đó, Bộ Kế hoạch và Đầu tư đề xuất cần sửa đổi, bổ sung chuẩn xác lại nội dung này trong Quyết định sửa đổi, bổ sung Quyết định số 22/2021/QĐ-TTg đảm bảo có cách hiểu thống nhất trong quá trình thực hiện.

Đồng thời dự thảo Quyết định cũng dự kiến bổ sung quy định đối với trường hợp sắp xếp các doanh nghiệp cấp 2 có vốn góp của Công ty mẹ nắm giữ từ dưới 50% vốn điều lệ trở xuống để các cơ quan có căn cứ triển khai thực hiện thống nhất.

Căn cứ các nội dung nêu trên, để xử lý các vướng mắc trong quá trình thực hiện Quyết định số 22/2021/QĐ-TTg, đẩy nhanh tiến thực hiện chuyển đổi sở hữu, sắp xếp lại, thoái vốn giai đoạn đến hết năm 2025, việc sửa đổi, bổ sung Quyết định số 22/2021/QĐ-TTg là cần thiết, phù hợp với quy định pháp luật và đáp ứng yêu cầu thực tiễn đặt ra.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG QUYẾT ĐỊNH SỐ 22/2021/QĐ-TTg

1. Mục đích

Dự thảo Quyết định sửa đổi, bổ sung Quyết định số 22/2021/QĐ-TTg được xây dựng với các mục đích sau đây:

- Đảm bảo thống nhất với quy định tại Nghị định số 43/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết

³ Khoản 5 Quyết định số 360/QĐ-TTg quy định: “5. *Thẩm quyền phê duyệt Đề án cơ cấu lại doanh nghiệp giai đoạn 2021-2025:*

a) *Thủ tướng Chính phủ phê duyệt đối với Tập đoàn Dầu khí Quốc gia Việt Nam, Tập đoàn Điện lực Việt Nam, Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam, Tập đoàn Hóa chất Việt Nam, Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam, Tổng công ty Đường sắt Việt Nam, Tổng công ty Lương thực Miền Bắc, Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước trên cơ sở báo cáo của Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp; đối với Tập đoàn Công nghiệp - Viễn thông Quân đội trên cơ sở báo cáo của Bộ Quốc phòng.*

b) *Cơ quan đại diện chủ sở hữu phê duyệt đối với các tổng công ty nhà nước do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ.*

c) *Đại hội đồng cổ đông phê duyệt đối với các tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước do Nhà nước nắm giữ từ trên 50% đến dưới 100% vốn điều lệ, tổng số cổ phần sau khi có văn bản chấp thuận của cơ quan đại diện chủ sở hữu”.*

cầu hạ tầng cấp nước sạch quy định các hình thức giao tài sản kết cấu hạ tầng cấp nước sạch.

- Hoàn thiện các quy định về trách nhiệm của DNNN, cơ quan đại diện chủ sở hữu trong thực hiện Tiêu chí phân loại DNNN giai đoạn 2021-2025; khắc phục một số vấn đề còn chưa rõ trong cách hiểu khi thực thi Quyết định số 22/2021/QĐ-TTg, đảm bảo thực hiện thống nhất trong thực tiễn. Nâng cao khả năng thực thi, hiệu quả thực tiễn trong thực hiện Quyết định số 22/2021/QĐ-TTg, góp phần thực hiện tốt chủ trương của Đảng và Nhà nước về DNNN, doanh nghiệp có vốn nhà nước thực hiện chuyển đổi sở hữu, sắp xếp lại, thoái vốn.

2. Quan điểm

- Kế thừa những quy định của Quyết định số 22/2021/QĐ-TTg ngày 02/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ về Tiêu chí phân loại doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp có vốn nhà nước thực hiện chuyển đổi sở hữu, sắp xếp lại, thoái vốn giai đoạn 2021-2025 đang được thực hiện ổn định, không có vướng mắc và phù hợp với Nghị định số 43/2022/NĐ-CP.

- Đẩy mạnh phân cấp, phân quyền cho cơ quan đại diện chủ sở hữu, DNNN trong phê duyệt, đề xuất phương án sắp xếp các doanh nghiệp thành viên của Công ty mẹ là DNNN đảm bảo phù hợp với các quy định pháp luật hiện hành.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH

Thực hiện chỉ đạo của Phó Thủ tướng Chính phủ tại Công văn số 9245/VPCP-ĐMDN ngày 24/11/2023, Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã có Công văn số 10917/BKHĐT-PTDN ngày 26/12/2023 đề nghị các Bộ, UBND địa phương báo cáo tình hình thực hiện và kiến nghị, đề xuất việc sửa đổi Quyết định số 22/2021/QĐ-TTg; đồng thời tổ chức nghiên cứu, rà soát các văn bản quy định pháp luật liên quan và tổng hợp, đánh giá tình hình thực hiện rà soát, phân loại doanh nghiệp trong giai đoạn 2021 đến nay.

Trên cơ sở ý kiến của các Bộ, UBND địa phương và nội dung tổng hợp trong quá trình làm việc với DNNN và một số cơ quan đại diện chủ sở hữu, Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã xây dựng dự thảo Tờ trình và dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 22/2021/QĐ-TTg. Để hoàn thiện, nội dung dự thảo Tờ trình và dự thảo Quyết định đã được gửi xin ý kiến của các Bộ, UBND địa phương tại Công văn số ... /BKHĐT-PTDN ngày ... /4/2024 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư; đồng thời đã được đăng trên Trang thông tin điện tử của Chính phủ, Trang thông tin điện tử của Bộ Kế hoạch và Đầu tư (<http://www.mpi.gov.vn>) và Cổng thông tin doanh nghiệp của Bộ Kế hoạch và Đầu tư (<http://www.business.gov.vn>) để lấy ý kiến rộng rãi các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

Ngày ... / ... /2024, Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã có Công văn số ... /BKHĐT-PTDN gửi Bộ Tư pháp về việc thẩm định Dự thảo Tờ trình và Quyết

định của Thủ tướng Chính phủ quy định sửa đổi, bổ sung Quyết định số 22/2021/QĐ-TTg. Ngày ... / ... /2024, Bộ Tư pháp đã có công văn số ... / ... /2024 trả lời về nội dung nêu trên.

Sau khi tổng hợp các ý kiến đóng góp, Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã tiếp thu và hoàn thiện vào dự thảo Quyết định.

V. BỐ CỤC, NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG QUYẾT ĐỊNH SỐ 22/2021/QĐ-TTg

1. Bố cục của dự thảo Quyết định sửa đổi, bổ sung Quyết định số 22/2021/QĐ-TTg

Kết cấu của dự thảo Quyết định bao gồm 02 Điều, cụ thể gồm:

- Điều 1 quy định những nội dung sửa đổi, bổ sung Quyết định số 22/2021/QĐ-TTg;
- Điều 2 quy định về hiệu lực thi hành.

2. Những nội dung chủ yếu của Quyết định sửa đổi, bổ sung Quyết định số 22/2021/QĐ-TTg

2.1. Về phạm vi điều chỉnh của Quyết định số 22/2021/QĐ-TTg

Như đã nêu và phân tích tại điểm (i) mục 2 Phần I Tờ trình này, để đảm bảo thống nhất với quy định tại khoản 3 Điều 5 Nghị định số 43/2022/NĐ-CP khi các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực “*khai thác, sản xuất, cung cấp nước sạch và thoát nước đô thị, nông thôn*” tiếp nhận tài sản kết cấu hạ tầng cấp nước sạch theo hình thức ghi tăng vốn nhà nước tại doanh nghiệp có vốn nhà nước, dự thảo Quyết định dự kiến bổ sung Phạm vi điều chỉnh của Quyết định số 22/2021/QĐ-TTg nội dung: “**Các doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp có vốn nhà nước hoạt động trong ngành, lĩnh vực “khai thác, sản xuất, cung cấp nước sạch và thoát nước đô thị, nông thôn” không bị giới hạn tỷ lệ phần vốn nhà nước theo Tiêu chí phân loại khi tiếp nhận tài sản kết cấu hạ tầng cấp nước sạch theo hình thức ghi tăng vốn nhà nước cho doanh nghiệp có vốn nhà nước quy định tại Nghị định số 43/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng cấp nước sạch.**”

2.2. Về trách nhiệm của cơ quan đại diện chủ sở hữu

Như đã nêu và phân tích tại điểm (ii) mục 2 Phần I Tờ trình này, để xác định đúng đối tượng doanh nghiệp, thẩm quyền của Thủ tướng Chính phủ, cơ quan đại diện chủ sở hữu xem xét, quyết định các trường hợp không thực hiện được theo Quyết định số 22/2021/QĐ-TTg, dự thảo Quyết định sửa đổi, bổ sung quy định tại khoản 3 Điều 4 Quyết định số 22/2021/QĐ-TTg theo hướng:

“3. Cơ quan đại diện chủ sở hữu có trách nhiệm triển khai thực hiện Kế hoạch sắp xếp lại doanh nghiệp giai đoạn 2021-2025 đã được Thủ tướng Chính

phủ phê duyệt; báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định bằng văn bản cá biệt đối với các trường hợp sắp xếp lại doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp có vốn nhà nước, doanh nghiệp có vốn góp của Công ty mẹ không thực hiện được theo Quyết định này theo quy định sau:

a) Đối với doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp có vốn nhà nước:

Cơ quan đại diện chủ sở hữu báo cáo Thủ tướng Chính phủ phê duyệt việc không thực hiện theo Quyết định này và tỷ lệ cổ phần, phần vốn góp Nhà nước nắm giữ tại doanh nghiệp khi thực hiện sắp xếp (cổ phần hoá, thoái vốn).

b) Đối với doanh nghiệp có vốn góp của Công ty mẹ:

Trường hợp Công ty mẹ do Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án cơ cấu lại, cơ quan đại diện chủ sở hữu báo cáo Thủ tướng Chính phủ phê duyệt việc doanh nghiệp có vốn góp của Công ty mẹ không thực hiện theo Quyết định này và tỷ lệ cổ phần, phần vốn góp Công ty mẹ nắm giữ tại các doanh nghiệp này khi thực hiện sắp xếp (cổ phần hoá, thoái vốn).

Trường hợp Công ty mẹ do cơ quan đại diện chủ sở hữu phê duyệt Đề án cơ cấu lại, cơ quan đại diện chủ sở hữu phê duyệt tỷ lệ cổ phần, phần vốn góp của Công ty mẹ nắm giữ tại các doanh nghiệp này khi thực hiện sắp xếp (cổ phần hoá, thoái vốn) sau khi được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt việc doanh nghiệp có vốn góp của Công ty mẹ không thực hiện sắp xếp theo Quyết định này.

2.3. Về trách nhiệm Hội đồng thành viên, Chủ tịch Công ty mẹ, Người đại diện phần vốn nhà nước trong mô hình công ty mẹ-công ty con

- Như đã nêu và phân tích tại điểm (iii) mục 2 Phần I Tờ trình này để làm rõ trách nhiệm rà soát và đề xuất việc nắm giữ hoặc không nắm giữ trên 50% vốn điều lệ đối với các doanh nghiệp đáp ứng một trong các nguyên tắc quy định tại b khoản 1 Điều 5 Quyết định số 22/2021/QĐ-TTg và đảm bảo phù hợp về thẩm quyền phê duyệt Đề án cơ cấu lại doanh nghiệp theo quy định tại Quyết định số 360/QĐ-TTg, dự thảo Quyết định quy định điều chỉnh, bổ sung điểm b khoản 1 Điều 5 Quyết định số 22/2021/QĐ-TTg theo hướng: “b) Công ty mẹ đề xuất nắm giữ trên 50% vốn điều lệ đối với các doanh nghiệp có vốn góp của Công ty mẹ không thuộc ngành, lĩnh vực quy định tại Tiêu chí phân loại theo một trong các nguyên tắc sau:

- Có ngành, lĩnh vực kinh doanh thuộc ngành, lĩnh vực kinh doanh chính hoặc có liên quan phục vụ trực tiếp ngành, lĩnh vực kinh doanh chính của Công ty mẹ;

- Hoạt động kinh doanh hiệu quả và có vai trò quan trọng hoặc quy mô cần thiết cho sự phát triển của các doanh nghiệp trong mô hình công ty mẹ-công ty con.”

- Ngoài ra, dự thảo Quyết định quy định trường hợp sắp xếp các doanh nghiệp có vốn góp của Công ty mẹ nắm giữ từ dưới 50% vốn điều lệ trở xuống theo hướng bổ sung điểm c khoản 1 Điều 5 Quyết định số 22/2021/QĐ-TTg như sau: ***“c) Công ty mẹ đề xuất nắm giữ từ dưới 50% vốn điều lệ trở xuống hoặc không nắm giữ cổ phần, vốn góp đối với các doanh nghiệp không thuộc trường hợp quy định tại điểm a, điểm b khoản 1 Điều 5 Quyết định này, phù hợp với thực tiễn hoạt động của nhóm công ty mẹ-công ty con.”***

VI. TIẾP THU VÀ GIẢI TRÌNH Ý KIẾN CỦA CÁC CƠ QUAN LIÊN QUAN

Tổng hợp ý kiến các Bộ, UBND các tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương (sau khi nhận được góp ý đối với dự thảo Tờ trình và dự thảo Quyết định)

VII. TIẾP THU VÀ GIẢI TRÌNH Ý KIẾN THẨM ĐỊNH CỦA BỘ TƯ PHÁP

1. Về các ý kiến tiếp thu:

Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã tiếp thu ý kiến của Bộ ...

2. Các nội dung giải trình ý kiến

...

VIII. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN ĐẢM BẢO CHO VIỆC THI HÀNH VĂN BẢN SAU KHI ĐƯỢC THÔNG QUA

- Dự thảo Quyết định sửa đổi, bổ sung Quyết định số 22/2021/QĐ-TTg được xây dựng trên cơ sở kế thừa các nội dung tại Quyết định số 22/2021/QĐ-TTg. Các quy định điều chỉnh, bổ sung nhằm nâng cao hiệu quả thực thi, tiết kiệm chi phí cho các DNNN, doanh nghiệp có vốn nhà nước thực hiện. Do vậy, việc đảm bảo nguồn nhân lực và tài chính để triển khai các quy định dự kiến sẽ giảm bớt so với việc triển khai các quy định pháp luật hiện hành.

- Các chính sách không phát sinh kinh phí riêng cho việc triển khai thực hiện. Kinh phí để tổ chức thi hành chính sách nằm trong kinh phí chung tổ chức thi hành Quyết định số 22/2021/QĐ-TTg bao gồm: i) Kinh phí xây dựng văn bản hướng dẫn thực hiện Quyết định số 22/2021/QĐ-TTg; ii) Kinh phí tổ chức phổ biến Quyết định số 22/2021/QĐ-TTg; iii) Kinh phí tổ chức kiểm tra, thanh tra, giám sát tình hình triển khai thực hiện Quyết định số 22/2021/QĐ-TTg.

Kinh phí phát sinh bảo đảm tổ chức thi hành Quyết định sửa đổi, bổ sung Quyết định số 22/2021/QĐ-TTg sau khi ban hành được dự toán và chủ yếu lấy từ nguồn kinh phí chi thường xuyên của cơ quan quản lý.

- Dự thảo Quyết định sửa đổi, bổ sung Quyết định số 22/2021/QĐ-TTg không quy định thủ tục hành chính quy định tại Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính (được sửa đổi,

bổ sung bởi Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017); không có quy định tạo ra sự phân biệt về giới.

Trên đây là Tờ trình về Quyết định sửa đổi, bổ sung Quyết định số 22/2021/QĐ-TTg ngày 02/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ về Tiêu chí phân loại doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp có vốn nhà nước thực hiện chuyển đổi sở hữu, sắp xếp lại, thoái vốn giai đoạn 2021-2025, Bộ Kế hoạch và Đầu tư kính trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phó TTgCP Lê Minh Khái;
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: Tài chính, Tư pháp;
- Lưu: VT, PTDN. (Tháo)

BỘ TRƯỞNG

Nguyễn Chí Dũng

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /2024/QĐ-TTg Hà Nội, ngày tháng năm 2024

DỰ THẢO
LẦN 1

QUYẾT ĐỊNH

Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 22/2021/QĐ-TTg ngày 02 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ về Tiêu chí phân loại doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp có vốn nhà nước thực hiện chuyển đổi sở hữu, sắp xếp lại, thoái vốn giai đoạn 2021-2025

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp ngày 26 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Quyết định số 22/2021/QĐ-TTg ngày 02 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ về Tiêu chí phân loại doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp có vốn nhà nước thực hiện chuyển đổi sở hữu, sắp xếp lại, thoái vốn giai đoạn 2021-2025;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư;

Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 22/2021/QĐ-TTg ngày 02 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ về Tiêu chí phân loại doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp có vốn nhà nước thực hiện chuyển đổi sở hữu, sắp xếp lại, thoái vốn giai đoạn 2021-2025.

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 22/2021/QĐ-TTg ngày 02 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ về Tiêu chí phân loại doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp có vốn nhà nước thực hiện chuyển đổi sở hữu, sắp xếp lại, thoái vốn giai đoạn 2021-2025 như sau:

1. Điều chỉnh, bổ sung Điều 1 Quyết định số 22/2021/QĐ-TTg như sau:

“Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định Tiêu chí phân loại doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp có vốn nhà nước thực hiện chuyển đổi sở hữu, sắp xếp lại, thoái vốn giai đoạn 2021-2025 (sau đây gọi là Tiêu chí phân loại) làm cơ sở rà soát Kế hoạch duy trì công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên, chuyển đổi sở hữu (bao gồm

hình thức cổ phần hóa, bán toàn bộ doanh nghiệp, chuyển thành công ty trách nhiệm hữu hạn thành viên trở lên), sắp xếp lại (bao gồm hình thức hợp nhất, sáp nhập, chia, tách, giải thể, phá sản), thoái vốn đối với doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp có vốn nhà nước giai đoạn 2021-2025 (sau đây gọi chung là Kế hoạch sắp xếp lại doanh nghiệp giai đoạn 2021-2025).

Công ty nông, lâm nghiệp; doanh nghiệp quốc phòng, an ninh; Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước, Công ty mua bán nợ Việt Nam, Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam, Tổng công ty Lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam thực hiện sắp xếp theo quy định khác của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

Các doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp có vốn nhà nước hoạt động trong ngành, lĩnh vực “khai thác, sản xuất, cung cấp nước sạch và thoát nước đô thị, nông thôn” không bị giới hạn tỷ lệ phần vốn nhà nước theo Tiêu chí phân loại khi tiếp nhận tài sản kết cấu hạ tầng cấp nước sạch theo hình thức ghi tăng vốn nhà nước cho doanh nghiệp có vốn nhà nước quy định tại Nghị định số 43/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng cấp nước sạch.”

2. Sửa đổi, bổ sung khoản 3 Điều 4 Quyết định số 22/2021/QĐ-TTg như sau:

“3. Cơ quan đại diện chủ sở hữu có trách nhiệm triển khai thực hiện Kế hoạch sắp xếp lại doanh nghiệp giai đoạn 2021-2025 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt; báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định bằng văn bản cá biệt đối với các trường hợp sắp xếp lại doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp có vốn nhà nước, doanh nghiệp có vốn góp của Công ty mẹ không thực hiện được theo Quyết định này theo quy định sau:

a) Đối với doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp có vốn nhà nước:

Cơ quan đại diện chủ sở hữu báo cáo Thủ tướng Chính phủ phê duyệt việc không thực hiện theo Quyết định này và tỷ lệ cổ phần, phần vốn góp Nhà nước nắm giữ tại doanh nghiệp khi thực hiện sắp xếp (cổ phần hoá, thoái vốn).

b) Đối với doanh nghiệp có vốn góp của Công ty mẹ:

Trường hợp Công ty mẹ do Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án cơ cấu lại, cơ quan đại diện chủ sở hữu báo cáo Thủ tướng Chính phủ phê duyệt việc doanh nghiệp có vốn góp của Công ty mẹ không thực hiện theo Quyết định này và tỷ lệ cổ phần, phần vốn góp Công ty mẹ nắm giữ tại các doanh nghiệp này khi thực hiện sắp xếp (cổ phần hoá, thoái vốn).

Trường hợp Công ty mẹ do cơ quan đại diện chủ sở hữu phê duyệt Đề án cơ cấu lại, cơ quan đại diện chủ sở hữu phê duyệt tỷ lệ cổ phần, phần vốn góp của Công ty mẹ nắm giữ tại các doanh nghiệp này khi thực hiện sắp xếp (cổ phần hoá, thoái vốn) sau khi được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt việc doanh nghiệp có vốn góp của Công ty mẹ không thực hiện sắp xếp theo Quyết định này.

3. Sửa đổi điểm b khoản 1 Điều 5 Quyết định số 22/2021/QĐ-TTg như sau:

“b) Công ty mẹ **đề xuất** nắm giữ trên 50% vốn điều lệ đối với các doanh nghiệp có vốn góp của Công ty mẹ không thuộc ngành, lĩnh vực quy định tại Tiêu chí phân loại theo một trong các nguyên tắc sau:

- Có ngành, lĩnh vực kinh doanh thuộc ngành, lĩnh vực kinh doanh chính hoặc có liên quan phục vụ trực tiếp ngành, lĩnh vực kinh doanh chính của Công ty mẹ;

- Hoạt động kinh doanh hiệu quả và có vai trò quan trọng hoặc quy mô cần thiết cho sự phát triển của các doanh nghiệp trong mô hình công ty mẹ - công ty con”.

4. Bổ sung điểm c khoản 1 Điều 5 Quyết định số 22/2021/QĐ-TTg như sau:

“c) Công ty mẹ đề xuất nắm giữ từ dưới 50% vốn điều lệ trở xuống hoặc không nắm giữ cổ phần, vốn góp đối với các doanh nghiệp không thuộc trường hợp quy định tại điểm a, điểm b khoản 1 Điều 5 Quyết định này, phù hợp với thực tiễn hoạt động của nhóm công ty mẹ-công ty con.”

Điều 2. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

2. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và doanh nghiệp nhà nước, Người đại diện phần vốn nhà nước chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia;
- Ngân hàng Chính sách Xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các đoàn thể;
- Ban Chỉ đạo Đổi mới và Phát triển doanh nghiệp;
- Các Tập đoàn kinh tế và Tổng công ty nhà nước;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trụ lý TTg, TGD Công TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: VT, ĐMDN (2b).

**KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG**

Lê Minh Khái

Số: 9245/VPCP-DMDN

V/v sửa đổi, bổ sung Quyết định số
22/2021/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 24 tháng 11 năm 2023

Kính gửi: Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

Xét đề nghị của Bộ Kế hoạch và Đầu tư (tại văn bản số 9394/BKHĐT-PTDN ngày 08 tháng 11 năm 2023) về việc sửa đổi, bổ sung Quyết định số 22/2021/QĐ-TTg ngày 02 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ về tiêu chí phân loại doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp có vốn nhà nước thực hiện chuyển đổi sở hữu, sắp xếp lại, thoái vốn giai đoạn 2021-2025 (Quyết định số 22/2021/QĐ-TTg), Phó Thủ tướng Lê Minh Khái có ý kiến như sau:

1. Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các Bộ: Tài chính, Tư pháp và các Bộ, cơ quan liên quan, khẩn trương xây dựng, trình Thủ tướng Chính phủ trong tháng 4 năm 2024 hồ sơ dự thảo Quyết định sửa đổi, bổ sung Quyết định số 22/2021/QĐ-TTg theo đúng Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Quy chế làm việc của Chính phủ, trong đó lưu ý các nội dung sửa đổi, bổ sung cần bảo đảm phù hợp với chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, thực tiễn và cách hiểu thống nhất khi thực hiện.

2. Văn phòng Chính phủ đôn đốc theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

Văn phòng Chính phủ thông báo Bộ Kế hoạch và Đầu tư biết, thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TTg, PTTg Lê Minh Khái;
- Các Bộ: KHĐT, TC, TP;
- UBQLV;
- VPCP: BTCN, PCN Mai Thị Thu Vân,
TGD Công TTĐT, các Vụ: KTTH, PL;
- Lưu: VT, DMDN (2).

KT. BỘ TRƯỞNG CHỦ NHIỆM

